

Số: 51/2024/QĐCNTTLH

Vân Hồ, ngày 08 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, khoản 1, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị **Lò Thị H** và anh **Hà Văn S**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày **08 tháng 4 năm 2024** về việc yêu cầu ly hôn của chị **Lò Thị H**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại ngày **22 tháng 4 năm 2024** về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Lò Thị H**, sinh năm 1990. Địa chỉ: **Bản C, xã X, huyện V, tỉnh Sơn La**.

Người bị kiện: Anh **Hà Văn S**, sinh năm 1987. Địa chỉ: **Bản C, xã X, huyện V, tỉnh Sơn La**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **22 tháng 4 năm 2024** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **22 tháng 4 năm 2024**, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lò Thị H** và anh **Hà Văn S** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Hà Văn S được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hà Việt H1, sinh ngày 06/7/2016 và cháu Hà Việt H2, sinh ngày 17/10/2017 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lò Thị H phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Hà Văn S là 1.000.000 đồng/ cháu/ tháng đến khi các cháu trưởng thành.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKS huyện VH ;
- Chi cục THA huyện ;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Nha;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hà Phương Giang**

